

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày: 22/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Vũ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Thúy.

Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Thư ký phiên toà: bà Trần Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-ST ngày 09 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

1. TĂNG THỊ NGỌC, sinh năm 1964, ĐKKHKT: Số X, ngõ Y, Hồ Xuân H, khu Z, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tăng Hữu D (đã chết), con bà Trần Thị M (đã chết). Chồng là Phạm Văn T, sinh 1961, có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 103/HSST ngày 20/10/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội môi giới mại dâm.

- Bản án số 02/2011/HSST ngày 24/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội: Chứa mại dâm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2017, chuyển tạm giam từ ngày 22/11/2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt.

2. Người làm chứng:

2.1. Anh Đàm Duy T, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu 2, phường Thạch Khôi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

2.2. Anh Lưu Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Trụ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 16/11/2017, tại lễ đường 30/10 khu T, phường T, thành phố H, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) – Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang Tăng Thị N đang bán 02 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng với số tiền 500.000 đồng cho Nguyễn Văn T (tự khai sinh năm 1991 ở khu C, phường T, thành phố H). Thu giữ trên tay Tăng Thị N số tiền 500.000 đồng; trên tay Nguyễn Văn T 02 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tăng Thị N khai nhận bị cáo bán quán nước tại lễ đường 30/10 khu T, phường T, thành phố Hải D. Sáng ngày 16/11/2017, khi N đang dọn hàng thì có 01 nam thanh niên đến uống nước và nhờ N bán hộ 02 túi ma túy tổng hợp dạng đá với giá 500.000 đồng, sẽ trả tiền công cho N 50.000 đồng. N đồng ý nhận 02 túi ma túy, giấu vào trong cánh tay áo đang mặc. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T đến quán nước hỏi mua 02 túi ma túy tổng hợp, N đồng ý bán với số tiền 500.000 đồng. Khi T và N đang giao nhận tiền và ma túy thì bị bắt quả tang có sự chứng kiến của các anh Đàm Duy T và Lưu Văn T.

Nguyễn Văn T đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương, không xác định được nơi cư trú.

Kết luận giám định số 02/KLGD ngày 17/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn T, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có trọng lượng là 0,199g (không phải một trăm chín mươi chín gam) là loại Methamphetamine.*”

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Đối với 0,130 gam Methamphetamin và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 02/ KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và số tiền 500.000 đồng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Tại bản cáo trạng số 17/VKS-HS ngày 05/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố Tăng Thị N về tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy* ” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng nội dung cáo trạng, xác định hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tăng Thị N phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy* ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015. Điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Tăng Thị N từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,130 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định trong phong bì có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 500.000đ .

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 16/11/2017 tại lễ đường 30/10 khu T, phường T, thành phố H, Tăng Thị N đang bán trái phép 0,199gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn T thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Do hành vi của bị cáo Tăng Thị N thực hiện trước ngày 01/01/2018 ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật, tội phạm và hình phạt tội *Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 251 BLHS, vì vậy áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/1/2018 của Tòa án nhân dân tối cao V/v áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 của Quốc Hội. Vì vậy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố xét xử bị cáo theo tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ được chấp nhận.

Hành vi mua bán ma túy của bị cáo Tăng Thị N là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm sa sút kinh tế gia đình là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Tòa xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tăng Thị N đều thành khẩn khai báo được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Ngọc.

Nhân thân: Bị cáo hai lần bị Tòa án kết án, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nhưng bị coi là có nhân thân xấu.

Căn cứ vào tính chất của hành vi nguy hiểm của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, vì vậy áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Đối với 0,130 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 500.000đ đựng trong phong bì cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Việc xử lý vật chứng theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì vậy chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 và các điều luật áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là có căn cứ đúng pháp luật được chấp nhận.

Đối với người đưa trái phép chất ma túy cho Tăng Thị N cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý; người mua ma túy là Nguyễn Văn T đã bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương, không xác định nơi cư trú, không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo tuyên có tội phải chịu án phí theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Thị N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật

tổ tụng hình sự năm 2015. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Tăng Thị N 25 (Hai mươi lăm) tháng tù tính từ ngày tạm giữ 16.11.2017.

Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,130 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 500.000đ trong phong bì đã niêm phong.

(Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương theo biên bản bàn giao ngày 18/01/2018 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, Công an thành phố Hải Dương)

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.P Hải Dương;
- Công an T.P Hải Dương;
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Thủy